**Phụ lục 1**

**DANH MỤC THIẾT BỊ VĂN PHÒNG**

Kèm theo Yêu cầu báo giá số /BV-BMT ngày 24 tháng 5 năm 2024

của Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ

| **STT** | **Tên hàng hóa** | **Đặc tính, thông số kỹ thuật** | **ĐVT** | **Số** **lượng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | Máy vi tính | - Bộ vi xử lý: CPU Intel Core i5-10400 (2.9GHz turbo up to 4.3GHz, 6 nhân 12 luồng, 12MB Cache, 65W) Socket Intel LGA 1200- Bo mạch chủ: Intel® 410 Express Chipset Case và nguồn- Bộ nhớ RAM: 4GB RAM DDR4 Bus 2666- Ổ cứng: SSD 512GB SATA3 + HDD 1TB- Hệ điều hành: Windows- Màn hình: LED 21.5 inches- Bàn phím: USB- Chuột: USB | Bộ | 10 |
| 2 | Máy in | - Màn hình hiển thị LCD 2 dòng- Tốc độ 1 mặt: 38 trang/ phút khổ A4 và 40 trang/ phút khổ Letter.- Tốc độ 2 mặt: 31 trang/ phút khổ A4 và 33 trang/ phút khổ Letter.- Khổ giấy tối đa: A4/Letter.- In 2 mặt tự động (Duplex).- Độ phân giải: 600x600 dpi, 1200x1200 dpi.- Ngôn ngữ in: PCL 6, PCL 5c, B197 postscrip level 3 emulation, PDF, URF, PWG Raster.- In ấn từ điện thoại di động với các ứng dụng Apple Airprint, 31 MopriaTM-certified, Google cloud printTM 2.0.- Bộ nhớ chuẩn: 256 MB.- Bộ xử lý CPU: 1200 MHz.- Thời gian in bản đầu tiên: xấp xỉ 6.3 giây.- Khay giấy tiêu chuẩn 250 tờ.- Khay đa năng: 100 tờ.- Khay giấy ra: 150 tờ.- Hỗ trợ HĐH: Windows 10/8.1/8/7 (32 bit/64-bit), Windows server 2008/2012/2016 (64-bit), Mobile OS: iOS, AndroidTM, Mac OS: Sierra v10.12, High Sierra v10.13, Mojave v10.14.- Cổng kết nối: High-Speed USB 2.0, Built-in 10/100/1000 Base-TX Ethernet (RJ45).- Công suất in hàng tháng: 80.000 trang.- Dung lượng trang hàng tháng khuyến nghị: 4.000 trang.- Kích thước: (WxDxH) 381x357x216 mm.- Hộp mực kèm theo máy. | Bộ | 10 |

**Phụ lục 2**

**MẪU BÁO GIÁ**

Kèm theo Yêu cầu báo giá số /BV-BMT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ

**Tên đơn vị:**

**Địa chỉ:**

**Số điện thoại:**

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa thị xã Buôn Hồ, chúng tôi … *(ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất/nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất/nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh)* báo giá thiết bị văn phòng như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị văn phòng:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Danh mục thiết bị(1)** | **Tên thương mại(2)** | **Năm sản xuất(3)** | **Xuất xứ(4)** | **Đơn vị tính (5)** | **Số lượng (6)** | **Đơn giá(7)** | **Chi phí cho các dịch vụ liên quan (nếu có)(8)** | **Thuế, phí, lệ phí (nếu có)(9)** | **Thành tiền (đồng)(10)** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng cộng** |  |

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng … ngày kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; Không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày … tháng … năm 2024***Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất/nhà cung cấp(11)** |

**Ghi chú:**

1. Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi tên thiết bị theo thông tin tại cột “Danh mục” trong Yêu cầu báo giá;
2. Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi tên thương mại tương ứng với loại thiết bị ghi tại cột “Danh mục thiết bị”;

(3), (4) Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị;

(5) Đơn vị tính của từng thiết bị ;

(6) Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng theo đúng số lượng nêu trong Yêu cầu báo giá;

(7) Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi cụ thể đơn giá của từng thiết bị;

(8) Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị (nếu có);

(9) Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị. Đối với các thiết bị nhập khẩu, hãng sản xuất/nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị;

(10) Hãng sản xuất/nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá;

(11) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Chữ ký trên báo giá là chữ ký trực tiếp (không sử dụng chữ ký đóng dấu), trường hợp báo giá có nhiều trang thì đóng dấu giáp lai các trang.